

TRƯỜNG ĐẠI HỌC Y HÀ NỘI
TT KHẢO THÍ & ĐBCLGD
DANH SÁCH THÍ SINH DỰ THI MÔN : TIẾNG PHÁP - NGHE - ĐỌC
ĐỐI TƯỢNG : CKI30 - LẦN 1 (2025-2026)

HÌNH THỨC THI : TRẮC NGHIỆM TRÊN MÁY TÍNH BẢNG

1. Thời gian : Thứ 4 ngày 04 tháng 02 năm 2026

2. Địa điểm: Nhà A6

Chú ý: Sinh viên phải có mặt trước giờ thi 15 phút

STT	Mã SV	Họ và tên	Tên lớp	Tên tổ	Phòng thi	Ca thi	Ghi chú
1	04250114	Đào Duy Triều	CKI30	CĐHA	403A	08h00	Nghe
2	04250331	Phạm Thanh Oai	CKI30	CĐHA	403A	08h00	Nghe
3	04250547	Phan Thị Giang	CKI30	CĐHA	403A	08h00	Nghe
4	04251318	Trần Ngọc Hệ	CKI30	CĐHA	403A	08h00	Nghe
5	04250956	Bùi Đức Mạnh	CKI30	Da liễu	403A	08h00	Nghe
6	04250861	Lê Thị Trang	CKI30	GMHS	403A	08h00	Nghe
7	04251346	Nguyễn Thị Mến	CKI30	GMHS	403A	08h00	Nghe
8	04251690	Nông Duy Phong	CKI30	GMHS	403A	08h00	Nghe
9	04250387	Nguyễn Thị Thu Hà	CKI30	HSCC	403A	08h00	Nghe
10	04250490	Lưu Thị Phương Thảo	CKI30	HSCC	403A	08h00	Nghe
11	04250600	Nguyễn Công Hòa	CKI30	HSCC	403A	08h00	Nghe
12	04250760	Lê Thị Thúy	CKI30	HSCC	403A	08h00	Nghe
13	04250768	Đoàn Huy Hoàng	CKI30	HSCC	403A	08h00	Nghe
14	04250769	Hà Tố Thư	CKI30	HSCC	403A	08h00	Nghe
15	04250831	Nguyễn Diệu Linh	CKI30	HSCC	403A	08h00	Nghe
16	04251660	Trần Thị Hương	CKI30	HSCC	403A	08h00	Nghe
17	04250323	Đỗ Quang Khải	CKI30	Lao	403A	08h00	Nghe
18	04251374	Lý Thị Nghiệm	CKI30	Lao	403A	08h00	Nghe
19	04250272	Nguyễn Văn Dĩnh	CKI30	Ngoại khoa	403A	08h00	Nghe
20	04251306	Bùi Phương Nam	CKI30	Ngoại khoa	403A	08h00	Nghe
21	04250112	Nguyễn Thị Yến	CKI30	Nhãn khoa	403A	08h00	Nghe
22	04251226	Nguyễn Thị Thùy Dương	CKI30	Nhãn khoa	403A	08h00	Nghe
23	04241303	Lê Thị Phương Mai	CKI30	Nhi khoa	403A	08h00	Nghe
24	04251664	Cao Thị Yến	CKI30	Nhi khoa	403A	08h00	Nghe
25	04251748	Lương Thu Hiền	CKI30	Nhi khoa	403A	08h00	Nghe

26	04250890	Nguyễn Phương Anh	CKI30	Nội - TM	403A	08h00	Nghe
27	04250339	Bùi Thị Thu Hồng	CKI30	Nội khoa	403A	08h00	Nghe
28	04251314	Phạm Bích Phương	CKI30	Nội khoa	403A	08h00	Nghe
29	04251550	Đoàn Thị Phương Thúy	CKI30	Nội khoa	403A	08h00	Nghe
30	04251315	Nguyễn Phi Hoàng	CKI30	PTTH, TM	403A	08h00	Nghe
31	04240830	Nguyễn Thiều Thanh Sơn	CKI30	Sản PK	403A	08h00	Nghe
32	04250008	Bùi Ngọc Hoan	CKI30	Sản PK	403A	08h00	Nghe
33	04250330	Vũ Xuân Tiến	CKI30	Sản PK	403A	08h00	Nghe
34	04251532	Tào Thị Hiền	CKI30	Sản PK	403A	08h00	Nghe
35	04251568	Trần Văn Bình	CKI30	Sản PK	403A	08h00	Nghe
36	04251809	Phạm Thúy Hạnh	CKI30	Sản PK	403A	08h00	Nghe
37	04250566	Vũ Thị Thùy Linh	CKI30	TMH	403A	08h00	Nghe
38	04251078	Vi Mạnh Cường	CKI30	TMH	403A	08h00	Nghe
39	04251628	Trần Thị Thúy	CKI30	Ung thư	403A	08h00	Nghe
40	04250226	Nguyễn Hồ Phương	CKI30	Y pháp	403A	08h00	Nghe
1	04250114	Đào Duy Triều	CKI30	CĐHA	403A	08h30	Đọc
2	04250331	Phạm Thanh Oai	CKI30	CĐHA	403A	08h30	Đọc
3	04250547	Phan Thị Giang	CKI30	CĐHA	403A	08h30	Đọc
4	04251318	Trần Ngọc Hệ	CKI30	CĐHA	403A	08h30	Đọc
5	04250956	Bùi Đức Mạnh	CKI30	Da liễu	403A	08h30	Đọc
6	04250861	Lê Thị Trang	CKI30	GMHS	403A	08h30	Đọc
7	04251346	Nguyễn Thị Mến	CKI30	GMHS	403A	08h30	Đọc
8	04251690	Nông Duy Phong	CKI30	GMHS	403A	08h30	Đọc
9	04250387	Nguyễn Thị Thu Hà	CKI30	HSCC	403A	08h30	Đọc
10	04250490	Lưu Thị Phương Thảo	CKI30	HSCC	403A	08h30	Đọc
11	04250600	Nguyễn Công Hòa	CKI30	HSCC	403A	08h30	Đọc
12	04250760	Lê Thị Thúy	CKI30	HSCC	403A	08h30	Đọc
13	04250768	Đoàn Huy Hoàng	CKI30	HSCC	403A	08h30	Đọc
14	04250769	Hà Tố Thư	CKI30	HSCC	403A	08h30	Đọc
15	04250831	Nguyễn Diệu Linh	CKI30	HSCC	403A	08h30	Đọc
16	04251660	Trần Thị Hương	CKI30	HSCC	403A	08h30	Đọc
17	04250323	Đỗ Quang Khải	CKI30	Lao	403A	08h30	Đọc
18	04251374	Lý Thị Nghiệm	CKI30	Lao	403A	08h30	Đọc
19	04250272	Nguyễn Văn Dĩnh	CKI30	Ngoại khoa	403A	08h30	Đọc
20	04251306	Bùi Phương Nam	CKI30	Ngoại khoa	403A	08h30	Đọc
21	04250112	Nguyễn Thị Yến	CKI30	Nhấn khoa	403A	08h30	Đọc

22	04251226	Nguyễn Thị Thùy Dương	CKI30	Nhân khoa	403A	08h30	Đọc
23	04241303	Lê Thị Phương Mai	CKI30	Nhi khoa	403A	08h30	Đọc
24	04251664	Cao Thị Yến	CKI30	Nhi khoa	403A	08h30	Đọc
25	04251748	Lương Thu Hiền	CKI30	Nhi khoa	403A	08h30	Đọc
26	04250890	Nguyễn Phương Anh	CKI30	Nội - TM	403A	08h30	Đọc
27	04250339	Bùi Thị Thu Hồng	CKI30	Nội khoa	403A	08h30	Đọc
28	04251314	Phạm Bích Phương	CKI30	Nội khoa	403A	08h30	Đọc
29	04251550	Đoàn Thị Phương Thúy	CKI30	Nội khoa	403A	08h30	Đọc
30	04251315	Nguyễn Phi Hoàng	CKI30	PTTH, TM	403A	08h30	Đọc
31	04240830	Nguyễn Thiều Thanh Sơn	CKI30	Sản PK	403A	08h30	Đọc
32	04250008	Bùi Ngọc Hoan	CKI30	Sản PK	403A	08h30	Đọc
33	04250330	Vũ Xuân Tiến	CKI30	Sản PK	403A	08h30	Đọc
34	04251532	Tào Thị Hiền	CKI30	Sản PK	403A	08h30	Đọc
35	04251568	Trần Văn Bình	CKI30	Sản PK	403A	08h30	Đọc
36	04251809	Phạm Thúy Hạnh	CKI30	Sản PK	403A	08h30	Đọc
37	04250566	Vũ Thị Thùy Linh	CKI30	TMH	403A	08h30	Đọc
38	04251078	Vi Mạnh Cường	CKI30	TMH	403A	08h30	Đọc
39	04251628	Trần Thị Thúy	CKI30	Ung thư	403A	08h30	Đọc
40	04250226	Nguyễn Hồ Phương	CKI30	Y pháp	403A	08h30	Đọc